

(Dân trí) - T_hng c_h ng qu n lý vi c d y thêm, h c thêm theo h_h ng tích c c ố u t_h c_h s v t ch t, t ch c d y h c trên 6 bu i/tu n (2 bu i/ngày). Công khai hóa các ố u ki n, thu chi, th c hi n tri t ố vi c phân hoá h c sinh theo nhóm h c l c khi h c thêm trong nhà tr_h ng.

Đây là m_ht trong nh_h ng bi_hn pháp c_ha B_h GD-ĐT nh_hm t_hp t_hc tăng c_hng công tác qu_hn lý d_hy thêm, h_hc thêm trong th_hi gian t_hi. B_h GD-ĐT cũng cho bi_ht, ngoài bi_hn pháp trên, ngành GD s_h t_hp t_hc tăng c_hng công tác tuyên truy_hn, t_ho s_h đ_hng thu_hn trong nhân dân và ph_h huynh h_hc sinh v_h các ch_h tr_hng c_ha ngành v_h qu_hn lý d_hy thêm, h_hc thêm.

T_hp t_hc rà soát, gi_hm t_hi ch_hng trình, c_hi t_hi n các công tác thi, ki_hm tra, đánh giá. T_h ch_hc ki_hm tra theo đ_h chung cho t_hng kh_hi l_hp; t_h ch_hc ch_hm chéo bài ki_hm tra đ_h đ_hm b_ho s_h công b_hng trong đánh giá h_hc sinh. Th_hc hi_hn đ_hi m_hi ph_hng pháp d_hy h_hc, đ_hi m_hi ki_hm tra đánh giá theo chu_hn ki_hn th_hc, k_h năng. Bên c_hnh đó, tăng c_hng vai trò c_ha giáo viên ch_h nhi_hm, các đoàn th_h trong nhà tr_hng, cha m_h h_hc sinh; tăng c_hng s_h ph_hi h_hp gi_ha các c_h quan ch_hc năng c_ha chính quy_hn v_hi ngành GD đ_h qu_hn lý d_hy thêm, h_hc thêm. T_hp t_hc nghi_hn c_hu, đ_h xu_ht c_hi thi_hn ch_h đ_h đ_hi ng_h đ_hi v_hi giáo viên

Theo đánh giá c_ha B_h GD-ĐT, b_hn ch_ht c_ha vi_hc d_hy thêm, h_hc thêm là t_ht n_hu nh_h nó xu_ht phát t_h nhu c_hu hoàn thi_hn, b_h sung ki_hn th_hc c_ha ng_hi h_hc và đ_hng c_h không v_h l_hi c_ha ng_hi d_hy. Có nhi_hu h_hc sinh t_hi n b_h rõ r_ht trong h_hc t_hp nh_h d_hy thêm, h_hc thêm. Song hi_hn nay do công tác qu_hn lý c_ha m_ht s_h c_h s_h GD, m_ht s_h phòng GD-ĐT và s_h GD-ĐT còn l_hng l_ho; m_ht s_h giáo viên còn có t_h t_hng v_h l_hi nên m_ht s_h n_hi xu_ht hi_hn tình tr_hng d_hy thêm, h_hc thêm tràn lan đã gây b_hc xúc đ_hi v_hi x_h h_hi, khi_hn d_h lu_hn lên t_hng nhi_hu.

Đ_hc bi_ht, t_hi h_hu h_ht các t_hnh, thành ph_h trên c_h n_hc đ_hu di_hn ra vi_hc d_hy thêm, h_hc thêm v_hi các m_hc đích, hình th_hc, m_hc đ_h và qui mô khác nhau. Các tr_hng THCS, THPT t_h ch_hc d_hy thêm, h_hc thêm đ_hu c_h b_hn xu_ht phát theo nhu c_hu c_ha h_hc sinh và cha m_h h_hc sinh nh_hm: C_hng c_h ki_hn th_hc, k_h năng cho h_hc sinh; Ph_h đ_ho h_hc sinh có h_hc l_hc y_hu kém; B_hi đ_hng h_hc sinh khá gi_hi; Ôn t_hp đ_h thi vào các tr_hng đ_hi h_hc, cao đ_hng.

Ngoài m_hc đích nâng cao ki_hn th_hc, cũng có nh_hng cha m_h h_hc sinh mu_hn k_ht h_hp v_hi vi_hc nh_h th_hy cô giáo d_hy thêm qu_hn lý con cái h_h trong nh_hng lúc h_h b_hn công vi_hc. ố r_ht nhi_hu t_hnh khu v_hc nông thôn, mi_hn núi, vùng sâu, vùng xa, các nhà tr_hng và giáo viên d_hy thêm không thu t_hi n c_ha h_hc sinh; có n_hi còn h_h tr_h cho h_hc sinh v_h sách bút và các đ_hu ki_hn khác đ_h các em h_hc t_hp t_ht h_hn.

Tuy nhiên tr^ưng tình tr^ưng “bi^đn t^ưng” trong v^ưn đ^đ d^đy thêm, t^đi h^đi ngh^đ giao ban l^đn th^đ nh^đt năm h^đc 2010-2011, m^đt s^đ S^đ GD-ĐT đã đ^đ ngh^đ B^đ GD-ĐT s^đa đ^đi Quy^đt đ^đnh v^đ qu^đn lý d^đy thêm - h^đc thêm; không cho t^đ ch^đc d^đy thêm ^đ ngoài nhà tr^đng và d^đy thêm cho h^đc sinh chính khóa c^đa mình vì các hi^đn t^đng tiêu c^đc c^đa d^đy thêm - h^đc thêm đ^đu xu^đt phát t^đ đây, trong khi hi^đn nay chúng ta ch^đa th^đ ki^đm tra, qu^đn lý ch^đt ch^đ và th^đc ch^đt đ^đc.

N.H